

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 144/2024/HS-ST

Ngày: 31-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thịnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Sỹ.

Ông Nông Ngọc Lâm

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Vy Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2024, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 44/2024/QĐ-CA ngày 30/10/2024 đối với:

Bị cáo Nguyễn Công V (tên gọi khác: Không có); sinh ngày: 11/8/1981, tại: Tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Số A, khu C, V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; số thẻ căn cước công dân: 020081008901, cấp ngày 11/3/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý Hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông: Hoàng Việt T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L; anh chị em ruột: Có 03 anh chị em, bị cáo là thứ ba; vợ: Nguyễn Thị T1; con: Có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC ngày 24/4/2017 của Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 10/6/2024 đến nay, có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Hoàng Doãn C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 10/6/2024, tại khu vực phía trước nhà số A, đường T, phường H, thành phố L, Công an thành phố L phát hiện bắt quả tang Nguyễn Công V đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật, thu giữ: 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “H” đựng 01 (một) gói giấy màu vàng bên trong có 04 (bốn) gói giấy màu trắng (cùng kích thước 01cm x 02cm) đều chứa chất bột màu trắng, 01 (một) xi lanh đã qua sử dụng, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Xphone màu xanh đen số Imei 1:35942706870670, Imei 2: 359427064870688, lắp kèm sim số thuê bao 0989.967.518 và 165.000đ (một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng).

Kết luận giám định số 608/KL-KTTS ngày 12/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: Chất bột màu trắng đã thu giữ là chất ma túy Heroin, có tổng khối lượng 0,202 gam (đã trừ bì).

Kết luận giám định số 720/KL-KTHS ngày 24/6/2024 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: Số tiền 165.000đ (một trăm sáu mươi năm nghìn đồng) tiền Việt Nam là tiền thật.

Kết luận giám định số 794/KL-KTHS ngày 16/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh L đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen, số Imei 1:35942706870670, Imei 2: 359427064870688 lắp kèm 01 thẻ sim Viettel 4G có số ICCID: 8984048000316875808 xác định: Không tìm thấy dữ liệu nhật ký cuộc gọi, tin nhắn từ ngày 09/6/2024 đến ngày 10/6/2024 của mẫu cần giám định. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Công V khai nhận: sử dụng chất ma túy H từ năm 2006. Khoảng trưa ngày 10/6/2024 Nguyễn Công V đi xe khách từ thị trấn T, huyện T, tỉnh Lạng Sơn đến thành phố L rồi gọi điện thoại đến số thuê bao 0356.803.767 cho một người đàn ông tên B (không biết tên tuổi địa chỉ) trao đổi, thống nhất nhờ mua hộ ma túy để sử dụng và gặp B tại khu vực ngã ba, đường Q, thuộc xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nguyễn Công V đưa cho B 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) mua hộ được 01 (một) gói giấy màu vàng đựng 04 (bốn) gói giấy màu trắng chứa ma túy Heroin. Nguyễn Công V cho số ma túy trên vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu “H” rồi cất giấu vào trong túi quần sau bên phải đang mặc rồi nhờ B điều khiển xe mô tô chở đến khu vực đô thị N để sử dụng ma túy. Trên đường đi Nguyễn Công V mua 01 (một) xi lanh và 01 (một) lọ nước cất tại một hiệu thuốc (không rõ địa chỉ). Tại khu vực đường tàu thuộc khu vực đô thị N, Nguyễn Công V đã lấy một phần ma túy Heroin tự sử dụng. Sau đó, tiếp tục nhờ B điều khiển xe chở đến khu vực đường T, phường H, thành phố L để đón xe ô tô về nhà. Khi Nguyễn Công V đang đứng chờ đón xe thì bị lực lượng Công an bắt giữ cùng phần ma túy còn lại chưa kịp sử dụng. Tại bản Cáo trạng số 138/CT-VKS ngày 09/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Công V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Công V từ 14 đến 16 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, không có thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106, Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định gồm 01 gói giấy đựng 0,169 gam heroin và 5 vỏ bao gói cũ, tịch thu tiêu hủy 01 xi lanh, 01 vỏ bao thuốc màu vàng, nhãn hiệu Hoàn Kiếm. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo số tiền 165.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136, Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Lời nói sau cùng, bị cáo có ý kiến: Bị cáo đã biết sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Hoàng Doãn C, ông Hoàng Doãn C đã có lời khai trong hồ sơ, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Hoàng Doãn C theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 10/06/2024, tại khu vực trước số nhà A, đường T, phường H, thành phố L, Nguyễn Công V đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,202 gam chất ma túy Heroin để sử dụng thì bị phát hiện, bắt

giữ. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo Nguyễn Công V có đầy đủ năng lực hành vi, do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo Nguyễn Công V là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Nguyễn Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân và tạo tiền đề cho các hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC ngày 24/4/2017 của Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (*đã được xóa tiền sự*); Bị cáo sử dụng chất ma túy nên xác định bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, bố bị cáo là ông Hoàng Việt T được tặng huân chương chiến công hạng nhất do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh ngày 20/06/2024 tại địa phương thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,169 gam heroin và 05 vỏ bao gói cũ; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Hoàn Kiếm, 01 xi lanh đã qua sử dụng là vật nhà nước cấm lưu hành, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0989967518, chiếc điện thoại này bị cáo đã sử dụng để liên lạc mua ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 165.000 đồng thu giữ của bị cáo đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[11] Kết quả xác minh đã xác định chủ thuê bao số điện thoại 0356803767 là Trương Thị T2, hiện nay Trương Thị T2 vắng mặt ở địa phương, không biết đi đâu, làm gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét

[12] Đối với người đàn ông tên “B” bị cáo khai B đã mua hộ ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên địa chỉ của B, cơ quan điều tra đã xác minh nhưng chưa làm rõ được để xử lý trong vụ án, do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; các Điều 50, Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công V 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 10/06/2024.

3. Xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu để tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định bên trong có 0,169 gam heroin và 05 vỏ bao gói cũ; 01 vỏ bao thuốc lá màu vàng, nhãn hiệu Hoàn Kiếm, 01 xi lanh đã qua sử dụng;

3.2 Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone, màu xanh đen, cũ đã qua sử dụng, lắp sim số 0989967518 thu giữ của bị cáo Nguyễn Công V

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10 tháng 10 năm 2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn).

3.3 Trả lại bị cáo Nguyễn Công V số tiền 165.000 đồng (một trăm sáu mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Công V nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Số tiền 165.000 đồng hiện đang được tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.10544110000 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, mở tại Kho bạc Nhà nước L1, theo Giấy nộp tiền số 161 ngày 10/10/2024)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Công V phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Viện KSND tỉnh LS; Viện KSND thành phố LS;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố LS;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự;
- Công an thành phố LS;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh LS;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Kim Thịnh